TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 560/2022/HS-ST
Ngày: 21/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH THÁI NGUYÊN

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Chu Văn Hùng

2. Bà Nguyễn Thị Mai Hoa

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Chính - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Thảo – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 548/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 482/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Quang H**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 23 tháng 11 năm 1975, tại Thái Nguyên; Hộ khẩu thường trú: Xóm H, xã L, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Đặng Văn K, sinh năm 1947; Con bà: Trần Thị H, sinh năm 1953; Gia đình có 03 anh em, bị can là con thứ 03; Vợ: Phạm Thị H, sinh năm 1988 (Đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2007.

- Tiền án: 01

Tại Bản án số 03/HSST ngày 19/01/2010 của Tòa án nhân dân Hện Phú Lương xử phạt 30 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", bồi thường cho bà Triệu Thị H 150.000 đồng, ông Triệu Nguyên T 1.000.000 đồng, ông Sầm Hoàng H 14.000.000 đồng, anh Trần Văn X 3.000.000 đồng, án phí hình sự 200.000 đồng, án phí dân sự 907.000 đồng. Chưa chấp hành xong phần bồi thường.

- Nhân thân:

Tại Bản án số 36/HSST ngày 18/3/1999 của Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 15 tháng tù giam về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", bồi thường cho gia đình chị Dương Thị L 500.000 đồng, án phí HSST 50.000 đồng, án phí DSST 50.000 đồng, truy thu 400.000 đồng. Đã chấp hành xong khoản án phí và truy thu.

Tại Bản án số 03/HSST ngày 26/02/2003 của Tòa án quân sự khu vực I Quân khu I xử phạt 24 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" (giá trị tài sản trộm cắp là 10.000.000 đồng), án phí HSST 50.000 đồng. Đã nộp xong án phí ngày 06/5/2003.

Tại Bản án số 07/HSST ngày 27/5/2003 của Tòa án nhân dân Hện Định Hóa xử phạt 24 tháng tù giam về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", án phí HSST 50.000 đồng.

Tại Bản án số 04/HSST ngày 19/01/2010 của Tòa án nhân dân Hện Phú Lương xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", án phí HSST 200.000 đồng. Đã nộp án phí ngày 18/4/2014. Ra trại ngày 12/9/2013.

Tại Quyết định số 1912/QĐ-UB ngày 08/7/2000 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc đưa đối tượng vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 14/7/2002.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2022).

(có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

Ông Đặng Văn K, sinh năm 1947 (vắng mặt tại phiên tòa)

Nơi cư trú: Xóm Hùng V, xã Li, TP. T, tỉnh Thái Nguyên

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Đình C, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm S, xã H, TP. T, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 03/8/2022, tổ công tác công an phường Túc Duyên, thành phố T đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 02 của phường thì phát hiện 01 người nam giới đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20B1-390.20 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, tổ công tác đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra và mời người chứng kiến. Qua kiểm tra, người nam giới khai nhận họ tên là Đặng Quang H. Kiểm tra đối với H, tổ công tác phát hiện tại túi áo khoác bên phải phía trong H đang mặc có 02 gói giấy bạc màu trắng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng. H khai nhận đó là ma túy Heroine của H mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác kiểm tra đối với xe mô tô biển kiểm soát 20B1-390.20 thì không phát hiện thu giữ gì liên quan đến ma túy. Tổ

công tác đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với H và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của H 01 xe mô tô biển kiểm soát 20B1-390.20.

Cùng ngày, tiến hành cân số chất bột màu trắng thu giữ được của Đặng Quang H có khối lượng là 0,273 gam, cho vào bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 1225/KL-KTHS ngày 12/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong kí hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy; Loại: Heroine; Khối lượng thu giữ ban đầu là: **0,273 gam**.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Quang H khai nhận: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 03/8/2022, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20B1-390.20 đi từ nhà đến khu vực cổng bệnh viện Trung ương Thái Nguyên để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, H gặp và mua được của 01 người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 300.000 đồng. H cất 02 gói ma túy vừa mua vào trong túi áo khoác bên phải phía trong áo H đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà thì bị tổ công tác Công an phường Túc Duyên, thành phố T phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận tội của Đặng Quang H phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong, cân xác định khối lượng, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Vật chứng của vụ án:

- 01 bì niêm phong ký hiệu A3 chứa vỏ bao gói mẫu ban đầu.

- 01 bì niêm phong ký hiệu A2 chứa 0,225 gam mẫu A2 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A2.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu MOTOSTAR Star, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 20B1-390.20. Số máy: GV206151; số khung: MA11A4*206151. Xe đã qua sử dụng. Đăng ký xe mang tên ông Đặng Văn K (Sinh năm: 1947; HKTT: Xóm H, xã L, thành phố T).

Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 549/CT-VKSPB, ngày 16/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Nguyên truy tố Đặng Quang H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo là đúng người đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Đặng Quang H từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu A3 chứa vỏ bao gói mẫu ban đầu; 01 bì niêm phong ký hiệu A2 chứa 0,225 gam mẫu A2 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A2.

Trả lại cho ông Đặng Văn K 01 (01 xe mô tô nhãn hiệu SYM Star, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 20B1-390.20. Số máy: GV206151; số khung: MA11A4*206151. Xe đã qua sử dụng. Đăng ký xe mang tên ông Đặng Văn K (Sinh năm: 1947; HKTT: Xóm H, xã L, thành phố T).

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của Đặng Quang H tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có căn cứ xác định:

Vào hồi 07 giờ 30 phút, ngày 03/8/2022, tại khu vực tổ 02, phường Túc Duyên, thành phố T, Đặng Quang H đang có hành vi tàng trữ 0,273 gam Heroine nhằm mục

đích sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an phường Túc Duyên, thành phố T phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận cHển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...

...

c) Heroine .. có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước.Việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[**4**] Về hình phạt: Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, cũng như nhân thân của bị cáo thì thấy rằng cần có có mức án nghiêm khắc để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo tính chất ngăn ngừa tội phạm nói chung và các tội phạm về ma túy nói riêng. Xét thấy mức hình phạt từ 24 đến 30 tháng tù mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T đề nghị khi luận tội là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản gì để đảm bảo thi hành do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[**5**] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A3 chứa vỏ bao gói mẫu ban đầu; 01 bì niêm phong ký hiệu A2 chứa 0,225 gam mẫu A2 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A2.

Trả lại cho ông Đặng Văn K quản lý và sử dụng 01 xe mô tô nhãn hiệu MOTOSTAR, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 20B1-390.20. Số máy: GV206151; số khung: MA11A4*206151. Xe đã qua sử dụng. Đăng ký xe mang tên ông Đặng Văn K (Sinh năm: 1947; HKTT: Xóm H, xã L, thành phố T).

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ theo Đặng Quang H khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cổng bệnh viện Trung ương Thái Nguyên, thuộc phường Phan Đình Phùng, thành phố T ngày 03/8/2022. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Đối với ông Đặng Văn K là người cho H mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20B1-390.20. Quá trình điều tra xác định ông Kiểm không biết H sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Quang H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

1. Xử phạt: Đặng Quang H 30 (Ba mươi) tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 03/8/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo 45(bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A3 chứa vỏ bao gói mẫu ban đầu; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2 chứa 0,225 gam mẫu A2 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A2.

Trả lại cho ông Đặng Văn K quản lý và sử dụng 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu MOTOSTAR, số loại; M3G, màu sơn đỏ, BKS: 20B1-390.20, số máy: GV206151; số khung: MA11A4*206151, dung tích xilanh: 109, loại xe: 2 bánh từ 50-175cm^3, xe đã qua sử dụng.

(*Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 183 ngày 07/12/2022 giữa Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.*

3.Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đặng Quang H phải chịu 200.000 đồng án phí HSST nộp ngân sách nhà nước.

Án xét xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo H biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Kiểm có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND TP. T;
- Cơ quan điều tra CA TP. T;
- CQTHAHS Công an TP. T;
- CC T.H.A DS TP. T;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND TP. T;
- Cơ quan điều tra CA TP. T;
- CQTHAHS Công an TP. T;
- CC T.H.A DS TP. T;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND TP. T;
- Cơ quan điều tra CA TP. T;
- CQTHAHS Công an TP. T;
- CC T.H.A DS TP. T;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND TP. T;
- Cơ quan điều tra CA TP. T;
- CQTHAHS Công an TP. T;
- CC T.H.A DS TP. T;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Nhàn